

## 1. Nói:



recorder



instruments



drums



audience

concert









violin

stage

cheer



## 2. Viết vào chỗ trống từ còn thiếu:

	con _ _ _ _		dr _ _ _		instru _ _ _ _		ch _ _ _
	vi _ _ _ _		st _ _ _		recor _ _ _		audi _ _ _ _